TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA VIỄN** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS - ST
Ngày 06 tháng 3 năm 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA VIỄN, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ toạ phiên* toà:** Bà **Trần Thị Phi.**

***Các hội thẩm nhân dân*:**

Ông **Đinh Công Hiến**

Ông **Đinh Duy Quyết.**

Thư ký phiên toà: Ông **Hứa Công Nguyên** - là Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: ông **Trần Thanh Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 06/3/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/TLST - HS ngày 31/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 01 năm 2019, đối với các bị cáo:

1 - Họ và tên: **Nguyễn Văn N,** Sinh năm: 1989 tại xã L, huyện G, tỉnh N. Trú tại: Xóm 5, xã L, huyện G, tỉnh N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông: Nguyễn Văn Đ và bà Cao Thị Ng; vợ Trần Thị Th; con: có 01 con, sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2 - Họ và tên: **Đoàn Hữu M,** Sinh năm: 1990 tại xã G, huyện G, tỉnh N; Trú tại: Thôn P, xã G, huyện G, tỉnh N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do.Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; con ông Đoàn Hữu Th và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh Nguyễn Tất Đ, sinh năm 1973. (vắng mặt).

Trú tại: Phố M, thị trấn M, huyện G, tỉnh Ninh Bình.

Anh Vũ Đình Ph, sinh năm 1989. (vắng mặt)

Chị Vũ Thị D, sinh năm 1992. (vắng mặt).

Đều trú tại: thôn A, xã G, huyện G, tỉnh N.

Người làm chứng: Ông Hà Quang V, sinh năm 1964. (vắng mặt).

Trú tại: Phố M, thị trấn M, huyện G, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ đầu tháng 12 năm 2018, Nguyễn Văn N đã ghi số lô, đề cho người chơi để hưởng lợi. Hàng ngày, Nguyễn Văn N nhận tin nhắn ghi số lô, số đề của người chơi qua điện thoại của mình, sau đó cuối giờ buổi chiều thì tổng hợp lại và thanh toán tiền thắng cho người đánh số lô, số đề vào ngày hôm sau. Cách thức chơi số lô, số đề của N như sau: Đối với số đề hai số, người chơi sẽ bỏ ra một số tiền để mua 02 con số nếu 02 con số đó trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày thì người chơi trúng đề và được hưởng 70 lần số tiền mà họ bỏ ra để mua số đề. Đối với số đề ba số, người chơi sẽ bỏ ra một số tiền để mua các số từ 000 đến 999, so sánh với ba số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu trùng thì người chơi trúng đề và được hưởng 400 lần số tiền mà họ bỏ ra để mua số đề. Đối với số lô Hà Nội thì N thỏa thuận với Vũ Đình Ph 01 điểm lô Hà Nội tương ứng với số tiền 21.900 đồng; thỏa thuận với Đoàn Hữu M 01 điểm lô Hà Nội tương ứng với số tiền 22.000 đồng; người trúng lô là người chơi có số lô trùng với 02 số cuối của 27 giải theo kết quả xổ số miền Bắc trong ngày, mỗi điểm lô mà người chơi trúng số lô sẽ được hưởng 80.000 đồng *(không giới hạn số lần trúng thưởng)*. Nếu số lô, số đề người mua không trúng thưởng sẽ mất toàn bộ số tiền.

Khoảng 18 giờ ngày 25/12/2018, Nguyễn Tất Đ, sinh năm 1973, trú tại phố M, thị trấn M, huyện G viết những số đề vào một mảnh giấy trắng, rồi đi bộ đến cửa hàng bán vé máy bay B ở phố M, thị trấn M, huyện G của Nguyễn Văn N (là nơi N thuê để kinh doanh), với mục đích để mua số lô, số đề của N, khi đến nơi không thấy N ở nhà nên Đ sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105, lắp số thuê bao 0914387027, gọi điện đến số thuê bao 0911454888 của N nói *"Chú ra đánh hộ anh mấy con đề"*, N trả lời *"Thôi anh gửi chỗ khác đi em ngại ra"*, Đ nói *"Thôi chú ra giúp anh tý anh ngại đi loanh quanh"*, N nói *"Anh đợi em, tý em ra"*. Sau đó Đ đi sang nhà ông Hà Quang V, sinh năm 1964, ở bên cạnh cửa hàng của N chờ. Sau khi nghe điện thoại của Đ, N đi từ nhà ở của mình ra cửa hàng thì thấy Đ đang ngồi bên nhà ông V, N đi vào nhà ông V gặp Đ, Đ nói với N *"Chú gửi cho anh mấy con, anh gửi tin nhắn sang rồi đấy"*. N mở điện thoại nhãn hiệu Sam sung J5, lắp số thuê bao 0911454888 ra xem, thấy có tin nhắn gửi đến, N lưu tên trong danh bạ điện thoại là *"A Đạt lực"*, N mở tin nhắn ra xem thì thấy nội dung tin nhắn Đ mua các số đề gồm: "Đề 08; 09; 18; 19; 34; 42; 43; 48; 49; 52; 56; 65; 69; 70; 71; 81; 86; 89 x 240 nghìn đồng; 90; 92; 43; 34 x 60 nghìn đồng", N đồng ý ghi bán các số đề trên cho Đ nên gửi lại tin nhắn cho Đ với nội dung "1" có nghĩa là đồng ý. Tổng giá trị tiền Đ mua các số đề của N là 4.560.000 đồng, N khuyến mại cho Đ 20% nên Đ chỉ phải trả cho N số tiền 3.800.000 đồng, Đ đưa cho N số tiền 3.800.000 đồng thì cùng lúc này tổ công tác của Công an huyện G kiểm tra phát

hiện bắt giữ. Thu giữ của Nguyễn Văn N số tiền 3.810.000 đồng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung Galaxy J5, vỏ màu vàng, lắp số thuê bao 0911454888 và số 0963980707; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu đen, lắp số thuê bao 0839328626; Thu giữ của Nguyễn Tất Đ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu trắng lắp số thuê bao 0914387027; 01 tờ giấy kích thước (20x7)cm, ghi các số đề do Đ viết và số tiền 3.700.000 đồng.

Ngày 25/12/2018, Nguyễn Văn N còn sử dụng chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu đen, lắp số thuê bao 0839328626 có tài khoản Zalo "Bách Pro" bán số lô, số đề cho Vũ Đình Ph, sinh năm 1989, trú tại thôn A, xã G, huyện G qua tin nhắn tài khoản Zalo có tên "Vũ Đình Ph" được đăng nhập vào chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7, Plus lắp số thuê bao 0981760568 với số tiền 4.366.000 đồng. N và Ph chưa thanh toán tiền đánh bạc và thắng bạc cho nhau.

Việc N ghi bán số lô, đề cho Đ và Ph ngày 25/12/2018 bị bắt trước khi có kết quả xổ số miền Bắc trong ngày nên tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của N là 8.926.000 đồng.

Ngày 20/12/2018, Đoàn Hữu M sử dụng tài khoản Zalo là "M" đăng nhập trong điện thoại nhãn hiệu OPPO F5, vỏ màu đen, lắp số thuê bao 0372081290 và số 0859145717 gửi tin nhắn đến tài khoản Zalo "Bách Pro" của Nguyễn Văn N mua số đề với số tiền 300.000 đồng và mua số lô với số tiền 3.300.000 đồng. So sánh với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày thì M trúng số tiền là 6.000.000 đồng. Như vậy, số tiền Nguyễn Văn N và Đoàn Hữu M sử dụng vào mục đích đánh bạc trong ngày 20/12/2018 là 9.600.000 đồng. N và M chưa thanh toán tiền đánh bạc và thắng bạc cho nhau.

Quá trình điều tra còn xác định Nguyễn Văn N còn sử dụng chiếc máy tính bảng mua bán số lô, số đề với Vũ Đình Ph trong ngày 24/12/2018 với số tiền là 700.000 đồng; cho Đoàn Hữu M ngày 08/12/2018 là 240.000 đồng và ngày 23/12/2018 là 208.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ của Vũ Đình Ph 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, lắp số thuê bao 0981760568, vỏ màu vàng; thu giữ của Đoàn Hữu M 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F5, vỏ màu đen, lắp số thuê bao 0372081290 và số 0859145717.

Tại bản Cáo trạng số:16/CT-VKS-GV ngày 29/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố ***Nguyễn Văn N và Đoàn Hữu M*** ra trước Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn để xét xử về tội "**Đánh bạc"**, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn thực hành quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo ***Nguyễn Văn N và Đoàn Hữu M*** phạm tội "**Đánh bạc"**; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 3 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị

cáo Nguyễn Văn N 15 từ 18 tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã L , huyện G, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã L và gia đình phối hợp giám sát giáo dục, khấu trừ thu nhập 10 đến 15% thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Nguyễn Văn N để sung công quỹ Nhà nước trong thời gian chấp hành án. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo N từ 10 triệu đến 12 triệu đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đoàn Hữu M từ 23 đến 25 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 18.526.000 đồng, gồm số tiền 8.926.000 đồng N bán số lô số đề cho Đ và Ph ngày 25.12.2018 và số tiền 9.600.000 đồng truy thu của N là 6.000.000 đồng, của M là 3.600.000 đồng trong ngày 20.12.2018.

+ Tịch thu 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung Galaxy J5, vỏ màu vàng, lắp số thuê bao 0911454888 và số 0963980707; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu đen, lắp số thuê bao 0839328626 thu giữ của Nguyễn Văn N; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu trắng lắp số thuê bao 0914387027 thu giữ của Nguyễn Tất Đ; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F5, vỏ màu đen, lắp số thuê bao 0372081290 và số 0859145717 thu giữ của Đoàn Hữu M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Viễn; Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/12/2018, Nguyễn Văn N đã có hành vi mua bán *"số lô, số đề"* qua tin nhắn điện thoại với Đoàn Hữu M, với số tiền sử dụng vào việc ghi số lô số đề 9.600.000; Hành vi của Nguyễn Văn N ngày

25/12/2018 mua bán *"số lô, số đề"* qua tin nhắn điện thoại với Vũ Đình Ph, Nguyễn Tất Đ, với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 8.926.000 đồng. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn N và Đoàn Hữu M đã phạm tội "Đánh bạc" - quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn truy tố các bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn để xét xử về tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của Nguyễn Văn N và Đoàn Hữu M là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, an toàn công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ. Đánh bạc đang là một tệ nạn xã hội nhà nước ta đang ra sức loại trừ. Vì đánh bạc xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, vì đánh bạc mà nhiều gia đình bị khánh kiệt, nợ nần chồng chất, nó cũng là nguyên nhân gây nên các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều đã trưởng thành, đáng lẽ các bị cáo chăm lo làm ăn lương thiện, ngược lại các bị cáo lại tham gia đánh bạc kiếm tiền bất chính. Hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trên địa bàn. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý thật nghiêm minh, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, để cá thể hoá về hình phạt cần phải xác định vai trò, mức độ tham gia vào việc thực hiện tội phạm của từng bị cáo. Đối với Nguyễn Văn N là ng□ời thấy việc bán số lô, số đề lợi nhuận cao đã bán số lô, số đề trái phép cho nhiều người để hưởng lợi, số tiền dùng để đánh bạc lớn nhất, nên giữ vai trò đầu trong vụ án. Đối với Đoàn Hữu M là người tích cực tham gia đánh bạc bằng việc nhắn tin mua bán số lô, số đề với Nguyễn Văn N nên xếp vai trò sau trong vụ án.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với Nguyễn Văn N ngày 20/12/2018 có hành vi đánh bạc với Đoàn Hữu M với số tiền chơi bạc 9.600.000 đồng và ngày 25/12/2018 N còn có hành vi đánh bạc mua bán số lô, số đề với Vũ Đình Ph và Nguyễn Tất Đ với số tiền chơi bạc là 8.926.000 đồng, bị cáo N đã 2 lần đánh bạc với trị giá 5.000.000 đồng trở lên nên bị cáo phải chịu trách nhiệm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự « phạm tội 2 lần trở lên » theo điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Đoàn Hữu M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; bị cáo M phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Đây là các tình tiết được quy định tại i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo (không áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 đối với N).

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, mức độ tham gia vào việc thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải

tạo không giam giữ và khấu trừ thu nhập đối với Nguyễn Văn N, phạt tiền là hình phạt chính đối với Đoàn Hữu M cũng đủ để giáo dục, răn đe phòng ngừa chung là phù hợp pháp luật.

[6]. Về xử lý tài sản tạm giữ và vật chứng:

Đối với số tiền N, M đánh bạc trong ngày 20/12/2018 là 9.600.000 đồng và số tiền N đánh bạc với Đ và Ph ngày 25/12/2018 là 8.926.000 cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là 18.526.000 đồng. Còn 10.000 đồng do N lao động mà có cần trả lại N nhưng tiếp tục quản lý để bảo đảm thi hành án.

01 điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung Galaxy J5, vỏ màu vàng; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu đen; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu trắng; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F5, vỏ màu đen thu giữ của Nguyễn Văn N, Đoàn Hữu M, Nguyễn Tất Đ là phương tiện N, M và Đ tham gia đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Số tiền 3.700.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Tất Đ, xác định số tiền 760.000 đồng là tiền Đ sử dụng để mua số đề của N ngày 25/12/2018, nhưng do N khuyến mại cho Đ nên Đạt không phải trả cho N, vì vậy đã tịch thu xung công quỹ nhà nước. Số tiền còn lại 2.940.000 đồng là tiền do Đ lao động mà có, không liên quan đến việc đánh bạc. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Đ là phù hợp.

01 tờ giấy kích thước (20 x 7)cm, ghi các số đề do Nguyễn Tất Đ viết là chứng cứ của việc phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã chuyển hoá vào hồ sơ vụ án là đúng quy định.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, lắp số thuê bao 0981760568, vỏ màu vàng, thu giữ của Vũ Đình Ph là điện thoại Phg dùng để nhắn tin mua các số lô, số đề của Nguyễn Văn N. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị D, sinh năm 1992, trú tại thôn A, xã G, huyện G *(là vợ Vũ Đình Ph)*, khi Ph sử dụng điện thoại để nhắn tin mua số lô, số đề của N, chị D không biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã lại chiếc điện thoại cho chị D là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Bị cáo N ghi lô đề nhằm mục đích lợi nhuận nên cần có hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn N.

[7] Trong vụ án còn có các đối tượng Nguyễn Tất Đ, Vũ Đình Ph có hành vi ghi số lô, đề qua tin nhắn điện thoại với Nguyễn Văn N trong các ngày 24/12/2018 và ngày 25/12/2018. Tuy nhiên, số tiền Nguyễn Tất Đ, Vũ Đình Ph sử dụng trong các ngày đánh bạc bằng hình thức ghi lô đề với Nguyễn Văn N đều dưới 5.000.000 đồng; bản thân Đ, Ph đều chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc; nên hành vi nêu trên Đ, Ph chưa đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Công an huyện Gia Viễn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Nguyễn Tất Đ, Vũ Đình Ph; đồng thời tịch thu sung ngân sách số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là phù hợp.

Nguyễn Văn N còn khai có lần chuyển các bảng số lô, số đề cho một người đàn ông khoảng 35 tuổi tên là Đ ở huyện N. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ chính xác của người này, vì vậy không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Nguyễn Văn N và Đoàn Hữu M còn tham gia đánh bạc với nhau trong các ngày 08/12/2018 với số tiền là 240.000 đồng; Ngày 23/12/2018 với số tiền là 208.000 đồng. Trước khi thực hiện hành vi đánh bạc N, M chưa có tiền án tiền sự về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Vì vậy, hành vi của N, M chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Công an huyện Gia Viễn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo từng ngày vi phạm đối với N và M là thoả đáng; đồng thời truy thu số tiền 448.000 đồng của Đoàn Hữu M sử dụng để đánh bạc với N để xung ngân sách nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, ng□ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn N, Đoàn Hữu M phạm tội ***"Đánh bạc"***.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, Điều 36 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã L, huyện G, tỉnh N nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành án, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện G, tỉnh N và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành án. Khấu trừ 10% thu nhập trên tháng = 300.000^{đ}/ 1 tháng trong thời gian chấp hành án; Phạt bổ sung 10.000.000 (mười triệu đồng).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Hữu M 23.000.000 đồng.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: + Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 18.526.000^{đ} (gồm số tiền 8.926.000 đồng N bán số lô số đề cho Đ và Ph ngày 25.12.2018 và số tiền 9.600.000 đồng truy thu của N là 6.000.000 đồng, của M là 3.600.000 đồng trong ngày 20.12.2018).

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung Galaxy J5, vỏ màu vàng; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu đen; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu trắng; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F5, vỏ màu đen.

Trả lại Nguyễn Văn N 10.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để bảo đảm việc thi hành án. (số tiền tịch thu, số tiền trả lại trong tổng số tiền 18.536.000 đồng tại tài khoản tạm gửi số 3949.0.1054950.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Viễn).

Đặc điểm các vật chứng tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước, tịch thu tiêu hủy theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 31/01/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự".

3. ***Về án phí:***

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TRẦN THỊ PHI

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *Công an huyện Gia Viễn;*
- *Chi cục THADS huyện Gia Viễn;*
- *VKSND huyện Gia Viễn;*
- *Bị cáo;Ng- ời có QLNVLQ;*
- *L- u hồ sơ, văn phòng;*

(Thông báo cho chính quyền địa ph- ơng nơi bị cáo c- trú).